

Số: 425/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 594/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Bành Thành N, sinh năm 1974; HKTT: X, khu phố C, phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

- Bà Phan Thị H, sinh năm 1971; HKTT: Y đường M, tổ C, khu phố N, phường LX, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Bành Thành N và bà Phan Thị H tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 187/1995 ngày đăng ký 25/7/1995.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không quan tâm chăm sóc cho nhau khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Bành Thành N và bà Phan Thị H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Trong quá trình chung sống ông Bành Thành N và bà Phan Thị H có 02 con chung tên là Bành Thị PD, sinh ngày 20/8/1995 và Bành Thành NH, sinh ngày 01/5/1999 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Bành Thành N và bà Phan Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Bành Thành N và bà Phan Thị H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được,

việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn và thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bành Thành N và bà Phan Thị H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: 02 người con chung tên là Bành Thị PD, sinh ngày 20/8/1995 và Bành Thành NH, sinh ngày 01/5/1999 đã trưởng thành.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Bành Thành N và bà Phan Thị H phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046734 ngày 09/6/2020 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- Chi cục THADS Tp. Thuận An;
- UBND phường LT, Tp. Thuận An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Quân